

Số: **1585**/UBND-TH

Bình Định, ngày **07** tháng 5 năm 2013

V/v xây dựng dự toán
kinh phí cấp bù miễn
thủy lợi phí năm 2013.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Công văn số 4927/BTC-TCĐN ngày 22/4/2013 của Bộ Tài chính về việc xây dựng dự toán kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí năm 2013, UBND tỉnh Bình Định báo cáo như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán kinh phí bù miễn thủy lợi phí và chính sách miễn thủy lợi phí từ năm 2009 đến năm 2012 theo Nghị định số 115/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 của Chính phủ: có Phụ lục và Biểu số 1 kèm theo.

2. Xây dựng dự toán kinh phí cấp bù thủy lợi phí năm 2013:

2.1. Kế hoạch tưới, tiêu, cấp nước:	112.910,32	ha
<i>Trong đó:</i>		
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi:	58.762,14	ha
- Các huyện, thành phố:	54.148,18	ha
2.2. Kế hoạch doanh thu:	138.515	tr.đ
<i>Trong đó:</i>		
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi:	56.574	tr.đ
- Các huyện, thành phố:	81.941	tr.đ
2.3. Kế hoạch chi:	138.365	tr.đ
<i>Trong đó:</i>		
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi:	56.424	tr.đ
- Các huyện, thành phố:	81.941	tr.đ
2.4. Chi đầu tư sửa chữa công trình thủy lợi:	74.154	tr.đ
2.5. Kế hoạch Ngân sách hỗ trợ:	132.058	tr.đ
<i>Trong đó:</i>		
- Công ty Khai thác công trình thủy lợi:	50.117	tr.đ
- Các huyện, thành phố:	81.941	tr.đ

2.6. Nguồn hỗ trợ:

132.058 tr.đ

Trong đó:

- Ngân sách trung ương: 129.225 tr.đ
- Ngân sách địa phương: 2.833 tr.đ

(Cụ thể có phụ lục số 2, 3 và 4 kèm theo)

Ghi chú: Diện tích tưới toàn tỉnh 2013 là 112.910,32 ha nêu trên đã loại trừ diện tích các Tổ chức hợp tác dùng nước nhận tạo nguồn từ Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định.

* Thuyết minh:

a) Về tăng, giảm diện tích 2013 so với 2012: Có Phụ lục A và B kèm theo.

b) Về mức thu cụ thể đối với một số trường hợp:

b1) Trường hợp các tổ chức hợp tác dùng nước tạo nguồn từ bậc 2 trở lên bằng biện pháp động lực:

- Miền núi:

- + Đất trồng lúa : 2.173,20 ngàn đồng/ha/vụ;
- + Đất trồng cây rau màu : 869,28 ngàn đồng/ha/vụ.

- Đồng bằng:

- + Đất trồng lúa : 1.690,80 ngàn đồng/ha/vụ;
- + Đất trồng cây rau màu : 676,32 ngàn đồng/ha/vụ.

Cách tính: Mức thu của biện pháp tưới tiêu bằng động lực nhân với hệ số 1,2.

b2) Trường hợp các tổ chức hợp tác dùng nước nhận tạo nguồn từ Công ty và tiếp tục tạo nguồn từ bậc 2 trở lên bằng biện pháp động lực:

- Miền núi:

- + Đất trồng lúa : 1.778,80 ngàn đồng/ha/vụ;
- + Đất trồng cây rau màu : 711,52 ngàn đồng/ha/vụ.

- Đồng bằng:

- + Đất trồng lúa : 1.296,40 ngàn đồng/ha/vụ;
- + Đất trồng cây rau màu : 518,56 ngàn đồng/ha/vụ.

Cách tính: Mức thu của biện pháp tưới tiêu bằng động lực nhân với hệ số 1,2 trừ đi mức thu tạo nguồn của biện pháp tưới tiêu bằng trọng lực Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi được hưởng.

b3) Trường hợp các tổ chức hợp tác dùng nước nhận tạo nguồn từ Công ty và tiếp tục tạo nguồn từ bậc 2 trở lên bằng biện pháp trọng lực:

- Miền núi:

- + Đất trồng lúa : 1.126,00 ngàn đồng/ha/vụ;
- + Đất trồng cây rau màu : 450,40 ngàn đồng/ha/vụ.

- *Đồng bằng:*

+ Đất trồng lúa : 788,80 ngàn đồng/ha/vụ;

+ Đất trồng cây rau màu : 315,52 ngàn đồng/ha/vụ.

Cách tính: Mức thu của biện pháp tưới tiêu bằng trọng lực nhân với hệ số 1,2 trừ đi mức thu tạo nguồn của biện pháp tưới tiêu bằng trọng lực Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi được hưởng.

b4) Mức thu thủy lợi phí đối với diện tích nuôi trồng thủy sản tổ chức hợp tác dùng nước nhận tạo nguồn từ Công ty và tiếp tục tạo nguồn từ bậc 2 trở lên là: 2.000.000 đồng/ha.

Cách tính: Mức thu 2.500.000 đồng nhân (x) với hệ số 1,2 và trừ đi phần tạo nguồn Công ty được hưởng (2.500.000 đồng x 40%).

b5) Mức thu thủy lợi phí đối với diện tích làm muối:

Qua khảo sát tình hình sản xuất muối tại địa phương mức thu thủy lợi phí áp dụng cho diện tích làm muối là: 2.070.000 đồng/ha.

Các chỉ tiêu cụ thể:

- Sản lượng sản xuất muối bình quân : 115 tấn/ha;

- Giá trị muối thành phẩm : 900.000đ/tấn;

=> Mức thu trên 1 ha: $900.000 \text{ đ} \times 115 \text{ tấn} \times 2\% = 2.070.000 \text{ đồng/ha}$.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Bình Định về đánh giá tình hình thực hiện dự toán kinh phí bù miễn thủy lợi phí các năm 2009-2012 và dự toán năm 2013. Kính trình Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Trần Thị Thu Hà;
- Các Sở: TC, NN&PTNT;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K17. *rg | al*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Thu Hà